

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

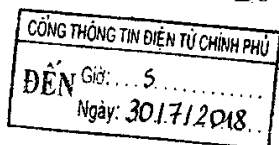
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1801/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 27 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Bổ sung loại tài nguyên vào bảng giá tính thuế tài nguyên
trên địa bàn tỉnh Phú Thọ năm 2018**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;
Căn cứ Luật Thuế tài nguyên ngày 25 tháng 11 năm 2009;
Căn cứ Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 7 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2015 hướng dẫn về thuế tài nguyên;

Căn cứ Thông tư số 174/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung điểm a Khoản 4 Điều 6 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên;

Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;

Căn cứ Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 19/01/2018 của UBND tỉnh Phú Thọ ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Phú Thọ năm 2018;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 897/TNMT-KS ngày 18/5/2018; đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 118/TTr-STC ngày 29 tháng 5 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung Secpentin (quặng secpentin) vào Phụ lục II - Giá tính thuế tài nguyên đối với khoáng sản không kim loại, ban hành kèm theo Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 19/01/2018 của UBND tỉnh Phú Thọ, như sau:

Mã nhóm, loại tài nguyên						Tên nhóm, loại tài nguyên	Đơn vị tính	Giá tính thuế (đồng)	Ghi chú
Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6				
	III2					Secpentin (Quặng Secpentin)	Tấn	130.000	

Điều 2. Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 19/01/2018 của UBND tỉnh Phú Thọ ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Phú Thọ năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc, Thủ trưởng các cơ quan: Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng;
- Website Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH2 (H.110b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Công Thủy